

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 4 năm 2017

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017
CÔNG TY CỔ PHẦN LICOGI16

- Căn cứ Luật doanh nghiệp 2014 và các văn bản hướng dẫn Luật doanh nghiệp;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần LICOGI 16;
- Căn cứ vào kết quả biểu quyết các nội dung được trình bày trước Đại hội.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 Công ty Cổ phần LICOGI16 bắt đầu vào lúc 9h00 ngày 26/4/2017, tại Nhà hàng Diamond Place, 15A Hồ Văn Huê, P.9, Q. Phú Nhuận, TPHCM. Với sự tham dự của 127 cổ đông và đại diện cho nhóm cổ đông có quyền biểu quyết, đại diện cho 46.899.440 cổ phần trên tổng số 76.249.618 cổ phần có quyền biểu quyết, đạt tỷ lệ 61,51%.*(số liệu tính đến trước thời điểm Đại hội tiến hành biểu quyết).*

Đại Hội thông qua danh sách Đoàn chủ tịch, Ban thư ký đại hội:

Đoàn chủ tịch Đại hội gồm các ông:

1. Ông Bùi Dương Hùng – Chủ tịch HĐQT Công ty CP LICOGI 16 – Chủ tọa
2. Ông Phan Ngọc Hiếu – TVHĐQT Công ty CP LICOGI 16 – Thành viên
3. Ông Budiman Satrio Sudono -TVHĐQT Công ty CP LICOGI 16 – Thành viên
4. Bà Đinh Thị Hiền – TVHĐQT Công ty CP LICOGI 16 – Thành viên
5. Ông Tăng Quốc Thuộc- PTGD Công ty CP LICOGI 16 – Thành viên

Ban Thư ký gồm các ông/bà:

1. Bà Lê Thị Phương Nam – Trưởng ban
2. Ông Nguyễn Văn Tài – Thành viên

Sau thời gian làm việc khẩn trương, dân chủ và đầy trách nhiệm, Đại hội đã nghe nhiều ý kiến thảo luận, đóng góp của các cổ đông về các vấn đề của nội dung Đại hội.

Căn cứ vào kết quả biểu quyết thông qua các nội dung tờ trình do đoàn Chủ tịch trình bày trước Đại hội.

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết thông qua các báo cáo và nội dung các Tờ trình do Đoàn chủ tịch công bố trước đại hội:

1. Nội dung 1: Thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2016 và mục tiêu hoạt động năm 2017.

Số cổ phần biểu quyết đồng ý thông qua 46.899.440 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100,00% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội. Số cổ phần biểu quyết không tán thành chiếm tỷ lệ 0,00% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội. Không có ý kiến khác.

2. Nội dung 2: Thông qua Báo cáo của ban Giám đốc về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2016, và phương hướng nhiệm vụ của năm 2017.

Kết quả Doanh thu-Lợi nhuận năm 2016:

Đvt: tỷ đồng

Chỉ tiêu	KH 2016	TH 2016	TH 2016/KH 2016
Báo cáo riêng			
Doanh thu riêng	966	822	85%
LN sau thuế riêng	40.7	51.0	125%
Báo cáo hợp nhất			
Doanh thu hợp nhất	1,101	1,119	102%
LN hợp nhất thuộc về công ty mẹ	50.1	68.9	138%

* Ghi chú: Doanh thu không bao gồm doanh thu tài chính và thu nhập khác

Kế hoạch Doanh thu-Lợi nhuận năm 2017:

Đơn vị tính: Tỷ đồng

Chỉ tiêu	TH 2016	KH 2017	Tỷ lệ KH 2017/2016
Báo cáo riêng			
Doanh thu riêng	822	1,250	152%
LN sau thuế riêng	51.0	50.7	99%
Báo cáo hợp nhất			
Doanh thu hợp nhất	1,119	1,500	134%
LN hợp nhất thuộc về công ty mẹ	68.9	70.0	102%

Ghi chú: Doanh thu không bao gồm doanh thu tài chính và thu nhập khác

Cùng các nội dung khác theo báo cáo của Ban Giám đốc.

Số cổ phần biểu quyết đồng ý thông qua 46.899.440 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100,00% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội. Số cổ phần biểu quyết không tán thành chiếm tỷ lệ 0,00% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội. Không có ý kiến khác.

3. Nội dung 3: Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2016.

Số cổ phần biểu quyết đồng ý thông qua 46.899.440 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100,00% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội. Số cổ phần biểu quyết không tán thành chiếm tỷ lệ 0,00% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội. Không có ý kiến khác.

4. Nội dung 4: Thông qua Báo cáo tài chính năm 2016 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam.

Số cổ phần biểu quyết đồng ý thông qua 46.899.440 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100,00% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội. Số cổ phần biểu quyết không tán thành chiếm tỷ lệ 0,00% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội. Không có ý kiến khác.

5. Nội dung 5: Tờ trình Lựa chọn Công ty kiểm toán cho năm tài chính 2017

ĐHĐCĐ ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn một trong năm đơn vị kiểm toán có năng lực, được Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán năm 2017 cho công ty niêm yết trên thị trường chứng khoán như sau:

1.	Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam
2.	Công ty TNHH dịch vụ tư vấn TCKT và kiểm toán (AASC)
3.	Công ty TNHH tư vấn kiểm toán và kiểm toán Việt Nam (AVA)
4.	Công ty TNHH Deloitte Việt Nam
5.	Công ty TNHH Kiểm toán & dịch vụ tin học TP. Hồ Chí Minh (AISC)

Số cổ phần biểu quyết đồng ý thông qua 46.899.440 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100,00% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội. Số cổ phần biểu quyết không tán thành chiếm tỷ lệ 0,00% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội. Không có ý kiến khác.

6. Nội dung 6: Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty theo mô hình quản trị không Ban kiểm soát. Đại hội đồng cổ đông thông qua việc thay đổi cơ cấu tổ chức theo mô hình quản trị không ban kiểm soát bắt đầu từ năm tài chính 2017. Kể từ ngày được ĐHĐCĐ thông qua việc thay đổi này, Ban kiểm soát Công ty sẽ không còn hoạt động từ năm tài chính 2017.

Số cổ phần biểu quyết đồng ý thông qua 46.899.440 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100,00% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội. Số cổ phần biểu quyết không tán thành chiếm tỷ lệ 0,00% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội. Không có ý kiến khác.

7. Nội dung 7: Điều chỉnh sửa đổi Điều lệ Công ty theo Tờ trình Nội dung chi tiết theo phụ lục nội dung sửa đổi Điều lệ đính kèm trong tài liệu Đại hội.

Số cổ phần biểu quyết đồng ý thông qua 46.899.440 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100,00% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội. Số cổ phần biểu quyết không tán thành chiếm tỷ lệ 0,00% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội. Không có ý kiến khác.

8. Nội dung 8: Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận, mức cổ tức, thù lao HĐQT, BKS năm 2016.

Phân phối lợi nhuận:

Đơn vị tính: VNĐ

Stt	Chỉ tiêu	Tỷ lệ (%)	Giá trị
I	Lợi nhuận sau thuế (báo cáo kiểm toán hợp nhất)		70,721,042,099
1	Các năm trước để lại		1,731,302,878
2	Năm 2016		68,989,739,221
II	Phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2016		60,618,891,818
1	Trích quỹ khen thưởng phúc lợi	10%	6,898,973,922
2	Chi cổ tức	7%	53,374,969,200
3	Thưởng HĐQT	0.5%	344,948,696.11
III	Lợi nhuận sau thuế còn lại sau khi phân phối		10,102,150,281

Chia cổ tức năm 2016:

Theo KH ĐHCĐ năm 2016 thông qua việc chia cổ tức từ lợi nhuận hợp nhất năm 2016 là 5%. Theo thực tế thực hiện kết quả kinh doanh năm 2016, HĐQT đề xuất trình ĐHCĐ và được thông qua mức chi là 7% bằng tiền mặt.

Về thời gian chi trả ủy quyền cho HĐQT chủ động thực hiện việc chốt danh sách và xác định thời gian chi trả cổ tức trong đó không chế thời điểm chốt danh sách chậm nhất là 30/07/2017.

Báo cáo thù lao thực tế HĐQT và BKS năm 2016

Tại đại hội cổ đông thường niên năm 2016, đại hội đã thông qua mức thù lao đối với HĐQT và BKS cụ thể:

Stt	Chức danh	Số lượng	Thù lao/tháng	Thù lao/năm
I	Hội đồng quản trị			168,000,000
1	Chủ tịch HĐQT	1	7,000,000	84,000,000
2	Thành viên HĐQT	4	5,000,000	60,000,000
3	Thư ký HĐQT	1	2,000,000	24,000,000
II	Ban kiểm soát			96,000,000
1	Trưởng BKS	1	5,000,000	60,000,000
2	Thành viên BKS	2	3,000,000	36,000,000
	Tổng cộng			264,000,000

Thù lao đã thực hiện đúng theo Nghị quyết ĐHCĐ thường niên năm 2016.

Số cổ phần biểu quyết đồng ý thông qua 46.899.440 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100,00% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội. Số cổ phần biểu quyết không tán thành chiếm tỷ lệ 0,00% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội. Không có ý kiến khác.

9. Nội dung 9: Kế hoạch phân phối lợi nhuận và chi cổ tức năm 2017

- Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi :5% lợi nhuận sau thuế
- Trích Quỹ thưởng Hội đồng quản trị :1% lợi nhuận sau thuế.
- Chi cổ tức :7%/ vốn điều lệ (700 đồng/cổ phần)

Số cổ phần biểu quyết đồng ý thông qua 46.899.440 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100,00% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội. Số cổ phần biểu quyết không tán thành chiếm tỷ lệ 0,00% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội. Không có ý kiến khác.

10. Nội dung 10: Kế hoạch tiền lương thù lao HĐQT năm 2017.

Căn cứ thực tế quy mô của Công ty và kế hoạch kinh doanh năm 2017 cũng như việc phân công trong hoạt động điều hành của HĐQT, Hội đồng quản trị kính trình ĐHĐCĐ thông qua ngân sách hoạt động, lương và thù lao cho HĐQT LICOGI 16, Ban Thư ký tương ứng với tỷ lệ 0,2% doanh thu thuần của báo cáo tài chính hợp nhất.

Số cổ phần biểu quyết đồng ý thông qua 46.899.440 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100,00% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội. Số cổ phần biểu quyết không tán thành chiếm tỷ lệ 0,00% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội. Không có ý kiến khác.

11. Nội dung 11: Tờ trình phát hành cổ phiếu tăng vốn Điều lệ Công ty.**A. PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH CỔ PHẦN THEO CHƯƠNG TRÌNH LỰA CHỌN CHO NGƯỜI LAO ĐỘNG**

1. Tên cổ phiếu:	Cổ phiếu Công ty Cổ phần Licogi 16
2. Loại cổ phần:	Cổ phần phổ thông
3. Mệnh giá cổ phần:	10.000 đồng/cổ phần
4. Số lượng cổ phần dự kiến phát hành:	Tối đa 1.750.044 cổ phần
5. Giá phát hành:	10.000 đồng/cổ phần
6. Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá:	Tối đa 17.500.440.000 đồng
7. Tỷ lệ phát hành trên số lượng cổ phần lưu hành:	2,3%
8. Tổng số tiền dự kiến thu được	Tối đa 17.500.440.000 đồng
9. Tiêu chí và Đối tượng phát hành	Cán bộ công nhân viên của CTCP Licogi 16 theo danh sách do Hội đồng Quản trị phê duyệt <i>(Ủy quyền HĐQT quyết định chính sách, tiêu chí, duyệt danh sách CBCNV được hưởng ESOP, quyết định tổng số cổ phần ESOP trong tổng số cổ phần được duyệt và số lượng cổ phần cụ thể của từng đối tượng được hưởng)</i>
10. Hạn chế chuyển nhượng:	Theo quy định trong Quy chế phát hành cho người lao động do Hội đồng Quản trị quyết định tại thời điểm phát hành
11. Mục đích phát hành:	- Gắn kết lợi ích của Nhân viên với Công ty

	- Đáp ứng nhu cầu vốn chủ liên quan đến các dự án đầu tư theo hình thức PPP và tái cơ cấu nợ vay.
12. Phương thức xử lý số cổ phần không được đăng ký mua:	Số lượng cổ phần phát hành không được đăng ký mua hết (nếu có) sẽ do Hội đồng Quản trị quyết định đối tượng chào bán theo phương án phát hành riêng lẻ với giá chào bán không thấp hơn 10.000 đồng/cổ phần.
13. Thời gian thực hiện dự kiến:	Sau khi ĐHCĐ phê duyệt Phương án chào bán và sau khi được cơ quan nhà nước có thẩm quyền chấp thuận. Ủy quyền Hội đồng Quản trị quyết định thời gian cụ thể cho việc phát hành (trong năm 2017)

B/ PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH RIÊNG LẺ

1. Tên cổ phiếu:	Cổ phiếu Công ty Cổ phần Licogi 16
2. Loại cổ phần:	Cổ phần phổ thông
3. Mệnh giá cổ phần:	10.000 đồng/cổ phần
4. Số lượng cổ phần dự kiến phát hành:	22.000.000 cổ phần
5. Giá chào bán dự kiến:	Không thấp hơn 10.000 đồng/cổ phần <i>(Mức giá chào bán cụ thể sẽ do Hội đồng quản trị quyết định tại thời điểm chào bán và dựa trên sự đàm phán với từng Nhà đầu tư, nhưng không thấp hơn 10.000 đồng/cổ phần)</i>
6. Tổng giá trị dự kiến phát hành theo mệnh giá:	220.000.000.000 đồng
7. Tổng số tiền dự kiến thu được	220.000.000.000 đồng
8. Phương thức chào bán:	Chào bán riêng lẻ cho dưới 100 Nhà đầu tư, không kể Nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp
9. Đối tượng chào bán:	Các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước có năng lực tài chính, có khả năng hỗ trợ Công ty trong hoạt động quản trị và tài chính, có tỷ lệ sở hữu cổ phần sau đợt chào bán phù hợp với quy định của pháp luật. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT quyết định lựa chọn Nhà đầu tư và số lượng cổ phần chào bán cho từng Nhà đầu tư trên cơ sở đảm bảo

	lợi ích cho các cổ đông của Công ty.
10. Hạn chế chuyển nhượng:	Cổ phần mới phát hành trong đợt chào bán riêng lẻ bị hạn chế chuyển nhượng trong 01 năm kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán, theo quy định của pháp luật.
11. Phương án xử lý cổ phiếu không phân phối hết:	Trường hợp số cổ phiếu phát hành không được các đối tượng trên mua hết, ĐHĐCĐ ủy quyền cho Hội đồng quản trị phân phối cho các nhà đầu tư khác theo nguyên tắc giá chào bán cho các nhà đầu tư khác không thấp hơn giá chào bán cho các đối tượng trên (10.000 đồng/cổ phần).
12. Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán:	Đáp ứng nhu cầu vốn chủ liên quan đến các dự án đầu tư theo hình thức PPP và tái cơ cấu nợ vay.
13. Thời gian thực hiện:	Sau khi ĐHĐCĐ phê duyệt Phương án chào bán và sau khi được cơ quan nhà nước có thẩm quyền chấp thuận. Ủy quyền Hội đồng Quản trị quyết định thời gian cụ thể cho việc phát hành (trong năm 2017)

C/ PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG TIỀN TỪ ĐỢT PHÁT HÀNH

- Tổng số tiền dự kiến thu được từ đợt phát hành: 237.500.440.000 đồng
- Kế hoạch sử dụng vốn từ đợt phát hành: Đáp ứng nhu cầu vốn chủ liên quan đến các dự án đầu tư theo hình thức PPP và tái cơ cấu nợ vay. Cụ thể:

Dự án	Nhu cầu sử dụng vốn từ đợt phát hành (đồng)
Dự án Bình Tiên	100.000.000.000
Dự án Phú Ninh	50.000.000.000
Tái cơ cấu nợ vay ngắn hạn	87.500.440.000
Tổng cộng	237.500.440.000

- ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT được quyền điều chỉnh số tiền sử dụng cho từng dự án hoặc phương án sử dụng vốn so với phương án nêu trên để đảm bảo phù hợp tình hình kinh doanh thực tế của công ty và Báo cáo tại ĐHĐCĐ gần nhất (nếu có).

D/ THÔNG QUA CÁC VẤN ĐỀ LIÊN QUAN ĐẾN VIỆC TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ

- Thông qua việc tăng vốn điều lệ vào từng thời điểm phát hành, vốn điều lệ tăng tương ứng với tổng mệnh giá toàn bộ số lượng cổ phần thực tế phát hành để thực hiện kế hoạch tăng vốn điều lệ nêu trên;

- Thông qua việc sửa đổi quy định về Vốn điều lệ và tổng số cổ phần trong Điều lệ Công ty tương ứng với tổng số cổ phần phát hành thêm của mỗi đợt theo kế hoạch tăng Vốn điều lệ đã được thông qua.

E/ ỦY QUYỀN CHO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị quyết định tất cả các vấn đề liên quan đến kế hoạch Phát hành ESOP, cụ thể:

a) Phát hành cổ phần theo chương trình lựa chọn cho người lao động:

– Ban hành Quy chế phát hành cho người lao động để thực hiện phương án này;

– Lập và triển khai phương án phát hành chi tiết:

- Lập phương án phát hành chi tiết bao gồm nhưng không giới hạn: (i) Số lượng cổ phần phát hành; (ii) Thời điểm phát hành và (iii) Thời gian hạn chế chuyển nhượng phù hợp;

– Quyết định tiêu chí, danh sách Cán bộ công nhân viên đủ điều kiện tham gia chương trình và số lượng cổ phần phát hành cho từng Cán bộ công nhân viên;

– Xử lý số lượng cổ phần phát hành không được đăng ký mua hết (nếu có).

b) Phát hành cổ phần riêng lẻ

– Triển khai Phương án phát hành cổ phiếu riêng lẻ trong năm 2017:

- Lựa chọn thời điểm chào bán phù hợp, sao cho có lợi nhất cho cổ đông và Công ty;
- Quyết định số lượng cổ phần; Giá bán chi tiết cho từng Nhà đầu tư và các điều khoản, điều kiện chi tiết khác trong Phương án chào bán;
- Phê duyệt Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành nhằm phù hợp với chiến lược chào bán của Công ty và đảm bảo lợi ích cho cổ đông;
- Thực hiện các thủ tục cần thiết để triển khai Phương án chào bán, bao gồm cả việc bổ sung, chỉnh sửa, hoàn chỉnh theo yêu cầu của các cơ quan quản lý Nhà nước sao cho việc huy động vốn của Công ty được thực hiện và hoàn thành một cách hợp pháp và đúng quy định;
- Thay đổi Phương án sử dụng vốn trong trường hợp Phương án sử dụng vốn nêu trên không còn phù hợp với tình hình thực tế hoặc tìm kiếm được các Phương án đầu tư hiệu quả hơn các phương án đã nêu;
- Xử lý số lượng cổ phần phát hành không được mua hết (nếu có).

c) Thực hiện các thủ tục tăng Vốn điều lệ mới với Sở Kế hoạch và Đầu tư TP HCM sau khi kết thúc đợt phát hành cổ phần theo kế hoạch tăng Vốn điều lệ nêu trên;

d) Thực hiện các thủ tục cần thiết để đăng ký niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán Tp.HCM và đăng ký lưu ký bổ sung tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán toàn bộ số lượng cổ phần thực tế phát hành theo các phương án nêu trên;

e) Sửa đổi các điều khoản liên quan đến vốn điều lệ, cổ phần trong Điều lệ của Công ty sau khi hoàn tất đợt phát hành cổ phiếu cho phù hợp với kết quả phát hành; và

f) Các công việc khác có liên quan mà Hội đồng quản trị thấy là cần thiết để hoàn thành các nội dung công việc được giao.

Số cổ phần biểu quyết đồng ý thông qua 46.899.440 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100,00% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội. Số cổ phần biểu quyết không tán thành chiếm tỷ lệ 0,00% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội. Không có ý kiến khác.

12. Nội dung 12: Nội ĐHCĐ ủy quyền cho HĐQT một số nội dung cho hoạt động năm 2017.

Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần LICOGI 16 ủy quyền cho HĐQT Công ty quyết định một số nội dung chính như sau:

1. Đăng ký bổ sung/thay đổi các ngành nghề kinh doanh, các nội dung khác của Giấy chứng nhận đăng ký Doanh nghiệp của Công ty phù hợp với chiến lược kinh doanh của Công ty.
2. Quyết định việc tổ chức thay đổi cơ cấu tổ chức bộ máy quản trị và điều hành của Công ty.
3. Quyết định ủy quyền cho HĐQT tiến hành sửa đổi và ban hành điều lệ Công ty cổ phần LICOGI 16 sửa đổi lần thứ 7 phù hợp với nội dung đã được đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 thông qua, phù hợp với qui định pháp luật hiện hành.

Số cổ phần biểu quyết đồng ý thông qua 46.899.440 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100,00% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội. Số cổ phần biểu quyết không tán thành chiếm tỷ lệ 0,00% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội. Không có ý kiến khác.

Điều 3: Đại Hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Licogi16 giao nhiệm vụ cho HĐQT chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nội dung đã được các Cổ đông nhất trí thông qua trong Đại hội này theo đúng pháp luật và Điều lệ Công ty.

Nghị quyết này đã được ĐHCĐ thường niên năm 2017 thông qua với tỷ lệ 100% và có hiệu lực kể từ 11h50 phút ngày 26/4/2017.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Nơi nhận:

- UBCK, sở GD&ĐT TP.HCM;
- Cổ đông;
- HĐQT, Ban TGD;
- TK.HĐQT



CHỦ TỌA

BÙI DƯƠNG HÙNG